TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9- HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Sè: 08/2025/QĐST-DS	

Hải Phòng, ngày 26 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà **Đoàn Thị Điệp**

Thư ký phiên họp: Ông **Nguyễn Văn Công**– Thư ký Tòaán nhân dân khu vực 9 – Hải Phòng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Hải Phòng tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị La – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 – Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 172/2025/TB-TLVA ngày 14 tháng 11 năm 2025 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự hoặc người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 05/2025/QĐST-DS ngày 19/12/2025

- *Người yêu cầu*: Bà Đinh Thị T, sinh ngày 23/7/1950; Số căn cước công dân: 030150003310; Trú tại: Thôn CP, xã AP, thành phố HP

- *Người bị yêu cầu:*Ông Đinh Văn T2, sinh ngày 01/01/1959; Số căn cước công dân: 030059003655; Trú tại: Thôn CĐ, xã AP, thành phố HP

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*Ông Đinh Văn T3, sinh ngày 29/09/1951, số căn cước công dân: 030051001141;Quê quán và nơi thường trú tại: Thôn CĐ, xã AP, thành phố HP. Hiện đang ở Trung tâm nuôi dưỡng bảo trợ xã hội Hải Dương.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu,bản tự khai,biên bản ghi lời khai bà Đinh Thị T trình bày:

Bà là chị ruột của ông Đinh Văn T3. Bố mẹ bà là cụ Đinh Văn P, sinh năm 1919 (mất năm 1997) và cụ Phạm Thị P, sinh năm 1927 (mất năm 1995) sinh được 03 người con gồm ông Đinh Văn T3, sinh năm 1951, Đinh Văn T2, sinh năm 1959 và bà. Hai ông T3 và Toản đều chưa có vợ con và hiện đang là người khuyết tật. Bố mẹ đẻ của bố mẹ bà mất từ lâu mất trước bố mẹ bà.Lúc sinh ra ông T2 khỏe

mạnh bình thường, học giỏi, làm công an ở tỉnh Quảng Ninh (nhưng cụ thể bà không nắm được, hồ sơ công tác bà cũng không có). Sau đó, do ốm bị bệnh về thần kinh nên cơ quan cho về nghỉ (do công tác ít nên không được hưu, thời gian bà không nhớ do đã lâu). Năm 2013, ông T2 được UBND xã Cộng Hòa cấp giấy xác nhận khuyết tật, dạng khuyết tật trí tuệ, mức độ nặng. Bà là người nhận trợ cấp hàng tháng và người chăm nuôi người khuyết tật cho ông T2.

Hiện tại ông T2 đi lang thang không biết đường về, không làm được gì, ngủ lung tung, không ngủ giường, đập phá đồ đạc trong nhà, đi vệ sinh lung tung, nhiều lần còn đánh bà. Bà là người phải nấu cơm, giặt quần áo, dọn vệ sinh, tắm rửa cho ông T2. Đầu tháng 6/2025 ông T2 lấy xe đạp đi lang thang ngoài đường và gây tai nạn cho người khác, khi gây tai nạn ông T2 cũng bị thương tích. Tiền sử 03 đời nội ngoại nhà bà không ai bị thần kinh.

Nay để đảm bảo quyền và lợi ích của ông T2 cũng như để giải quyết một số công việc gia đình, của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến các vấn đề dân sự khác. Bà đề nghị Tòa tuyên bố ông Đinh Văn T2 mất năng lực hành vi dân sự.

Sau khi được thông báo kết luận giám định pháp y tâm thần của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa thì bà T nhất trí với kết luận giám định và đề nghị Tòa án căn cứ kết luận giám định tuyên bố ông Đinh Văn T2 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và cử bà là người giám hộ cho ông T2 vì bà là chị gái của ông T2, đang trông nom, chăm sóc ông T2. Bà khỏe mạnh, minh mẫn, không có tiền án, tiền sự và đủ điều kiện của người giám hộ theo quy định của Bộ luật dân sự. Do ở xa, đi lại khó khăn, vất vả nên bà đề nghị Tòa án cho bà được vắng mặt tại phiên họp.

- *Biên bản xác minh những người làm chứng thể hiện:*Ông T2 là con của cụ Phệt và cụ Phán (đã chết). Cụ Phán, cụ Phệt sinh được 03 người con gồm bà Đinh Thị T, ông Đinh Văn T2 và ông Đinh Văn T3. Ông T2 chưa có vợ, con. Hiện ông T3 đã được Nhà nước đưa vào trung tâm nuôi dưỡng tâm thần ở Chí Linh, Hải Dương (cũ) còn ông T2 ở nhà tại thôn CĐ. Trước đó, ông T2 sinh ra khỏe mạnh bình thường, học rất giỏi và làm công an ở Quảng Ninh (làm kế toán). Tuy nhiên, sau đó bị ốm nên không thể đi làm được và quanh quẩn ở nhà. Ông T2 bị bệnh về trí tuệ nhưng cụ thể bị làm sao, như nào họ không biết. Ông T2 hay nói linh tinh, ai hỏi thì cũng trả lời được nhưng không khôn ngoan, ăn ở bẩn thỉu, không ngủ ở giường, có lúc tự nấu cơm được, có lúc không. Bà T là chị gái thường xuyên sang thăm nom hai em là ông T2 và ông T3. Kể từ khi ông T3 đi trung tâm thì vài ngày bà T lại sang thăm nom. Ông T2 được Ủy ban nhân dân xã Cộng Hòa cấp giấy xác nhận khuyết tật trí tuệ, mức độ nặng. Ông T2 ngày càng gầy gò, bệnh tật ngày một nặng, giờ gần như không lo được cho bản

thân. Nay bà T đề nghị Tòa án tuyên bố ông T2 mất năng lực hành vi dân sự đề nghị Tòa án căn cứ pháp luật để giải quyết.

*- Biên bản xác minh với trưởng thôn CĐ về tình trạng bệnh của ông T2 thể hiện:*Ông T2, ông T3 là con của cụ Phán, cụ Phệt (hai cụ đã mất). Cụ Phán, cụ Phệt sinh được 03 người con gồm ông Đinh Văn T2, ông Đinh Văn T3 và bà Đinh Thị T. Ông T2, ông T3 lúc sinh ra khỏe mạnh bình thường, học giỏi và đều làm nhà nước. Ông T2 còn làm Công an ở Quảng Ninh tuy nhiên công việc cụ thể là gì địa phương không biết. Ông T2 không có vợ con. Sau này nghe nói ông T2 bị bệnh về thần kinh, trí tuệ rồi không đi làm được và ở nhà. Nhà nghèo nên không có tiền chữa bệnh nên sức khỏe ngày một yếu. Năm 2013, ông T2 được Ủy ban nhân dân xã Cộng Hòa cấp giấy xác nhận khuyết tật, dạng khuyết tật trí tuệ, mức độ nặng. Bà T là chị gái thường xuyên là người chăm sóc cho ông T2, ông T3. Tuy nhiên, đầu năm 2025, ông T3 được Nhà nước đưa vào trung tâm nuôi dưỡng người tâm thần nên chỉ còn một mình ông T2 ở nhà. Bà T về nhà chồng ở thôn CP nhưng cũng thường xuyên qua thăm nom ông T2. Ông T2 hiện không thể làm được việc như người bình thường, vệ sinh lung tung, không ngủ giường. Ai hỏi có lúc biết trả lời, có lúc không nhưng một gầy yếu và sa sút. Ông T2 có lúc lấy xe đạp đi lang thang ngoài đường rồi gây tai nạn. Nay bà T đề nghị Tòa án tuyên bố ông T2 bị mất năng lực hành vi dân sự đề nghị Tòa án căn cứ quy định của Pháp luật giải quyết.

- Biên bản xác minh tại trạm y tế số 3 xã AP thể hiện: Ông Đinh Văn T2 sinh năm 1959 trú tại thôn CĐ, xã AP, thành phố Hải Phòng được Ủy ban nhân dân xã Cộng Hòa cấp giấy xác nhận khuyết tật năm 2012, dạng khuyết tật trí tuệ mức độ khuyết tật nặng. Tuy nhiên, qua rà soát sổ sách ông Đinh Văn T2 không nằm trong diện quản lý, cấp phát thuốc tâm thần kinh tại trạm y tế xã AP cơ sở 3. Ông T2 cũng không thực hiện việc khám chữa bệnh tại Trạm y tế xã AP số 3.

*- Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 472 ngày 18/12/2025 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa:*Tại thời điểm giám định ông Đinh Văn T2 bị bệnh: Rối loạn phân liệt. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F20.5. Giai đoạn thuyên giảm. Đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi (có khó khăn trong nhận thức, điều khiển hành vi trong các vụ việc dân sự).

- Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 474 ngày 18/12/2025 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa: Tại thời điểm giám định đối tượng Đinh Văn T3 bị bệnh: Mất trí trong bệnh mạch máu. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F01. Mất trí mức độ nặng. ***Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.***

- Giấy chứng nhận khuyết tật số 320NSCH0078 ngày 20/10/2013 của UBND xã Cộng Hòa, huyện Nam Sách (nay là xã AP, thành phố Hải Phòng) chứng nhận ông Đinh Văn T2, sinh năm 1959 trú tại CĐ, Cộng Hòa, Nam Sách, Hải Dương dạng khuyết trí tuệ. Mức độ khuyết tật nặng.

Bà Đinh Thị T có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp. Bà Tcó quan điểm đề nghị Tòa án căn cứ vào Kết luận giám định tuyên bố ông T2là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và cử bà là người giám hộ cho ông T2.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dânkhu vực 9 – Hải Phòngtrình bày việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, thư ký trong quá trình thu thập chứng cứ, người tiến hành tố tụng tại phiên toà chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết, đề nghị HĐXX áp dụng: Điều 23, các Điều46, 47, 48, 49, 53, 54, 136 Bộ luật Dân sự; Các Điều 370, 372, 346, 378 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu của bà Đinh Thị T. Tuyên bố ông Đinh Văn T2, sinh năm 1959, trú tại: Thôn CĐ, xã AP, thành phố Hải Phòng là người khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Chỉ định bà Đinh Thị T, sinh năm 1950, địa chỉ: Thôn CP, xã AP, thành phố Hải Phòng là người giám hộ của ông Đinh Văn T2. Bà T thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của Bộ luật dân sự và thực hiện quản lý tài sản của người giám hộ theo quy định tại Điều 59 của Bộ luật dân sự. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Đinh Thị T là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 9 – Hải Phòng nhận định:

[1] Về quyền yêu cầu giải quyết việc dân sự: Căn cứ vào tài liệu chứng cứ là sơ yếu lý lịch ông T2, đơn đề nghị xác nhận hộ tịch và các tài liệu khác trong hồ sơ có đủ cơ sở xác định ông Đinh Văn T2 là em ruột của bà Đinh Thị T, bố mẹ ông T2 đã mất, hiện ông T2 không có vợ, con nên bà T có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông T2 là người mất năng lực hành vi dân sự hoặc người có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành viquy định tại Điều 376 BLTTDS.

[2]Về thẩm quyền giải quyết: Bà T có hộ khẩu thường trú và đang cư trú tại xã AP, TP Hải Phòng; ông T2 hiện đang ở thôn CĐ, xã AP, TP Hải Phòngnên đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 9 – Hải Phòngtheo quy định tại khoản 1 Điều 27, Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 BLTTDS.

Về tố tụng: Bà T làngười yêu cầu; ông T3 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Ông T3 hiện cũng là người khuyết tật và Tòa án cũng đang giải quyết yêu cầu của bà T tuyên bố ông T3 mất năng lực hành vi dân sự. Bà Tcó đơn đề nghị vắng mặt, do vậy, căn cứ khoản 2 Điều 367 BLTTDS mở phiên họp vắng mặt các đương sự.

[3] Về nội dung:

Căn cứ vào Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trưng cầu số 472 ngày 18/12/2025 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa kết luận: Tại thời điểm giám định ông Đinh Văn T2 bị bệnh: Rối loạn phân liệt. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F20.5. Giai đoạn thuyên giảm. Đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi (có khó khăn trong nhận thức, điều khiển hành vi trong các vụ việc dân sự).

Kết luận giám định sức khỏe tâm thần của Viện pháp y tâm thần Trung ương thấy phù hợp với lời trình bày của người yêu cầu,những người làm chứng, các tài liệu mà Tòa án thu thập có trong hồ sơ việc dân sự và tình trạng hiện tại của ông Đinh Văn T2. Do đó, yêu cầu của bà T căn cứ chấp nhậntheo quy định tại Điều 23 của Bộ Luật dân sự.

Về chỉ định người giám hộ: Bố mẹ đẻ của ông T3 là cụ Phán và cụ Phệt đều đã mất. Hai cụ sinh được 03 người con gồm bà Đinh Thị T, ông Đinh Văn T3 và ông Đinh Văn T2. Ông T2 không có vợ, con; ông T3 là anh trai của ông T2 cũng là người khuyết tật. Tại kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 474 ngày 18/12/2025 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa. Kết luận: Tại thời điểm giám định đối tượng Đinh Văn T3 bị bệnh: Mất trí trong bệnh mạch máu. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F01. Mất trí mức độ nặng. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Mặt khác, các tài liệu trong hồ sơ thể hiện bà T chị gái ông T2 hiện vẫn đang chăm sóc ông T2, bà T lại là người tỉnh táo, minh mẫn, chưa có vi phạm pháp luật gì. Xét thấy, bà Đinh Thị T có đầy đủ điều kiện của cá nhân người giám hộ theo quy định tại Điều 46, 47, 48, 49, 53, 54, 136 Bộ luật dân sự nên cần chấp nhận.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự và chi phí tố tụng: Bà Đinh Thị Tlà người yêu cầu nên phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bà T là người cao tuổi (trên 60 tuổi) nên được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Về chi phí cho việc giám định pháp y tâm thần đối với ông Đinh Văn T2. Bà T là người yêu cầu nên phải nộp chi phí giám định. Bà T đã tự nguyện chịu

toàn bộ chi phí giám định và xác địnhbà T đã thực hiện xong nghĩa vụ chịu chi phí giám định.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứkhoản 1 Điều 27, Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 370, Điều 371; Điều 372; Điều 376, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 23các Điều 46, 47, 48, 49, 53, 54, 136 Bộ luật dân sự: Luật án phí, lệ phí; Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Chấp nhận yêu cầu của bà Đinh Thị T

1. Tuyên bố Ông Đinh Văn T2, sinh ngày 01/01/1959; Số căn cước công dân: 030059003655; Trú tại: Thôn CĐ, xã AP, thành phố Hải Phòng là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Cử bà Bà Đinh Thị T, sinh ngày 23/7/1950; Số căn cước công dân: 030150003310; Trú tại: Thôn CP, xã AP, thành phố Hải Phòng là người giám hộ của ông Đinh Văn T2. Bà T thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 57, 58 Bộ luật dân sự và thực hiện quản lý tài sản của người giám hộ theo quy định tại Điều 59 của Bộ luật dân sự

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự và chi phí tố tụng: Miễn lệ phí dân sự sơ thẩm cho bà Đinh Thị T. Bà T tự nguyện chịu toàn bộ chi phí giám định và đã thực hiện xong.

Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc ngày quyết định này được niêm yết. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định theo quy định tại Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSNDkhu vực 9 – Hải Phòng;
- UBND xã APđể ghi sổ hộ tịch.
- Thi hành án dân sự TP Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đoàn Thị Điệp